TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2022/HS-PT
Ngày 15 - 8 - 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thủy;

Các Thẩm phán: Bà Vũ Thị Thanh Tâm và ông Nguyễn Thanh Hải.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Vũ Văn Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Viết Luận - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 25/2022/TLPT-HS ngày 27 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo Nguyễn Văn Q và các bị cáo khác, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2022/HS-ST ngày 23 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Văn Q, sinh năm 1986 tại Hà Nam; nơi ĐKHKTT: Thôn Đ, xã L, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q và bà Nguyễn Thị L; có vợ Đinh Thị Q và 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28/3/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xử phạt 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm 08 tháng 26 ngày về tội "Đánh bạc". Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/9/2021, chuyển tạm giam từ ngày 20/9/2021 đến ngày 17/12/2021; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt.

2. Đỗ Văn S, sinh năm 1980 tại Hà Nam; nơi cư trú: Tổ dân phố B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Trọng T và bà Nguyễn Thị L; có vợ Hoàng Thị H và 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/9/2021, chuyển tạm giam từ ngày 20/9/2021 đến ngày 13/10/2021; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt.

3. Nguyễn Hữu M, sinh năm 1986 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Đ, xã L, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12;

dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Đinh Thị T; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/9/2021, chuyển tạm giam từ ngày 20/9/2021 đến ngày 13/10/2021; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt.

4. Vũ Văn H, sinh năm 1990 tại Nam Định; nơi cư trú: Thôn Q, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn L và bà Nguyễn Thị C; có vợ Phạm Thị N và 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/9/2021, chuyển tạm giam từ ngày 20/9/2021 đến ngày 13/10/2021; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt.

5. Vũ Xuân M1 (Tức Văn M1), sinh năm 1978 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Đ, xã L, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Xuân H và bà Vũ Thị Kim O (Tức Vũ Thị O); có vợ Đinh Thị N và 02 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 10/3/2009 bị Công an huyện Bình Lục xử phạt hành chính 2.000.000 đồng về hành vi "Đánh bạc". Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/9/2021, chuyển tạm giam từ ngày 20/9/2021 đến ngày 13/10/2021; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt.

6. Đinh Văn K, sinh năm 1985 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn K và bà Nguyễn Thị L; có vợ Phạm Thị H và 03 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 04/5/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Lục xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc". Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/9/2021, chuyển tạm giam từ ngày 20/9/2021 đến ngày 17/12/2021; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt.

7. Nguyễn Minh H1, sinh năm 1986 tại Hà Nam; nơi cư trú: Tổ dân phố B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn An N và bà Đặng Thị H; có vợ Nguyễn Thị Hương L và 01 con, sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28/7/2005 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Lục xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội "Cưỡng đoạt tài sản"; ngày 27/8/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Lục xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội "Đánh bạc". Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/9/2021, chuyển tạm giam từ ngày 20/9/2021 đến ngày 17/12/2021; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt.

8. Phạm Văn L, sinh năm 1984 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Đ, xã L, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12;

dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn D và bà Nguyễn Thị T; có vợ Đinh Thị V và 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26/9/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Lục xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 17 tháng 18 ngày về tội "Đánh bạc". Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/9/2021, chuyển tạm giam từ ngày 20/9/2021 đến ngày 13/10/2021; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt.

- *Luật sư bào chữa cho các bị cáo Vũ Văn H và Vũ Xuân M1:* Ông Nguyễn Đình T - Luật sư của Công ty Luật TNHH H, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Hà Nam, có mặt.

Ngoài ra còn có 02 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị (Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 11/9/2021, Đỗ Văn S, Phạm Văn H2, Phạm Văn L, Nguyễn Hữu M và Nguyễn Minh H1 đến nhà Nguyễn Văn Q tại Thôn T, xã L, huyện B, tỉnh Hà Nam uống nước; S, Hữu M, L, H2 cùng rủ nhau đánh bạc tại nhà Q và được Q đồng ý. Các đối tượng sử dụng bộ bài tú lơ khơ có sẵn tại chỗ và ngồi trên chiếc chiếu tại phòng ngủ nhà Q để đánh bạc với nhau bằng hình thức chơi *"Liêng"*. H1 và Q không chơi mà ngồi uống nước ở bàn kê tại phòng khách. Sau đó, có Vũ Văn H đến chơi và cùng tham gia đánh bạc với S, Hữu M, H2, L.

Khoảng 11 giờ cùng ngày, Vũ Xuân M1 đến nhà Q chơi. Thấy H2 đánh bạc thua hết tiền đứng lên đi về, Xuân M1 vào tham gia đánh bạc cùng S, Hữu M, L và H. Các đối tượng tiếp tục đánh bạc đến khoảng 12 giờ cùng ngày thì nghỉ và ăn cơm trưa tại nhà Q.

Trong lúc ăn cơm, lần lượt có Đinh Văn K và Phan Công Đ đến nhà Q. Khoảng 13 giờ cùng ngày (Sau khi ăn cơm xong), L ra về; còn lại S, Xuân M1, H, Hữu M, K, Đ và H1 tiếp tục rủ nhau đánh bạc và sử dụng bộ bài tú lơ khơ trước đó để đánh bạc với hình thức chơi *"Liêng"* tại nhà Q và Q tiếp tục đồng ý. Khoảng 20 phút sau có anh Nguyễn Văn L1 đi đến nhà Q chơi nhưng không tham gia đánh bạc mà lên giường nằm cùng với Q xem điện thoại.

Đến khoảng 14 giờ 20 phút ngày 11/9/2021, trong khi các đối tượng gồm S, Xuân M1, H, Hữu M, K, Đ, H1 đang đánh bạc thì bị Lực lượng Công an huyện B phối hợp cùng Công an xã L kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng gồm:

Thu tại nơi các đối tượng ngồi đánh bạc số tiền 52.000.000 đồng; 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài có thứ tự từ A (Át), 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, mỗi loại cây bài có 04 chất Rô, Cơ, Tép, Bích, mặt sau đều in hoa văn màu xanh; 01 chiếc chiếu nhựa kích thước (1,9x1,6)m, có in hoa văn màu đỏ vàng.

Kiểm tra người các đối tượng thu giữ của Nguyễn Văn Q số tiền 10.500.000 đồng, 01 điện thoại Iphone 12 Pro Max màu vàng; Nguyễn Hữu M số tiền 7.500.000 đồng, 01 điện thoại Realme màu đen; Vũ Xuân M1 số tiền 9.500.000 đồng, 01 điện thoại Iphone X màu trắng; Vũ Văn H 01 điện thoại Realme màu xanh; Phan Công Đ số tiền 8.500.000 đồng, 01 điện thoại Iphone X màu trắng; Đinh Văn K số tiền 4.500.000 đồng, 01 điện thoại Iphone 7 Plus; Đỗ Văn S 01 điện thoại Iphone 12 Pro Max màu xanh than.

Tạm giữ phương tiện của Phan Công Đ 01 xe ôtô BKS 18A-112... nhãn hiệu MAZDA màu sơn trắng, cùng các giấy tờ liên quan đến xe ôtô và 01 Giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Phan Công Đ; Nguyễn Văn Q 01 xe ôtô BKS 90A-052… nhãn hiệu TOYOTA màu sơn đen, cùng các giấy tờ liên quan đến xe ôtô và 01 Giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Nguyễn Văn Q; Vũ Văn H 01 xe môtô BKS 18B2-663…, cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Vũ Văn H.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn Q tại thôn T, xã L, huyện B nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu liên quan đến vụ án.

Ngày 12/9/2021, Phạm Văn H2 và Phạm Văn L đầu thú; khai nhận hành vi đánh bạc với hình thức chơi *"Liêng"* vào buổi sáng ngày 11/9/2021 tại nhà Nguyễn Văn Q; đồng thời, thu giữ 01 điện thoại Iphone 11 Pro Max màu đen của H2, 01 điện thoại Samsung Galaxy A10S của L.

Quá trình điều tra đã xác định hình thức, quy mô, tính chất của vụ đánh bạc như sau: Các đối tượng tham gia đánh bạc sử dụng 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 cây bài có thứ tự từ: A (Át), 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K. Mỗi loại cây bài này có 4 chất trong đó quy ước thứ tự các chất từ to nhất đến nhỏ nhất lần lượt là Rô, Cơ, Tép, Bích. Để đánh bạc, đầu tiên một người chia đều cho mỗi người chơi 03 cây bài rồi đọ điểm, ai có bài lớn nhất sẽ cầm cái. Sau đó, ở mỗi ván bài mỗi người chơi phải bỏ ra 100.000 đồng, gọi là tiền vào *"Gà"*, người cầm cái chia đều cho mỗi người chơi 03 cây bài. Sau khi lên bài mà người nào tham gia chơi tiếp thì *"Tố"* thêm tiền, có thể *"Tố"* thêm nhiều lần nhưng mỗi lần không được quá 1.000.000 đồng và lần lượt tố từ người cầm cái theo chiều ngược kim đồng hồ, ai không chơi thì úp bài vào *"Nọc"*. Khi *"Tố"* xong thì đọ điểm, bài của người chơi lớn nhất (Kể cả về chất bài) sẽ thắng và được hưởng toàn bộ số tiền *"Gà"* và tiền *"Tố"* thêm, người thắng sẽ được cầm cái ở ván bài tiếp theo. Các đối tượng quy ước ván bài lớn nhất được tính theo thứ tự: Lớn nhất là bài *"Sáp"* có 03 cây bài cùng loại; tiếp đến là bài *"Liêng"* có 03 cây bài thứ tự liền kề nhau; bài *"Đầu hình"* (Còn gọi là bài *"Ảnh"*) tức là bài có các cây J, Q hoặc K nhưng không tạo thành *"Sáp"* hoặc *"Liêng"*, sau cùng là bài *"Tính điểm"*, người chơi cộng 03 quân bài với nhau, bài 9 điểm là lớn nhất, trong đó A (Át) được tính 1 điểm, các quân bài từ 10 đến K tính 0 điểm. Ngoài ra các đối tượng còn quy ước với nhau nếu trong ván bạc ai thắng mà có bài *"Sáp"* thì các người chơi khác phải thua số tiền 1.000.000 đồng, bài *"đồng hoa"* (Tức là bộ *"Liêng"* gồm 03 cây bài cùng chất) thì các người chơi khác phải thua số tiền 500.000 đồng. Người có bài *"Sáp"* sẽ trích ra số tiền 300.000 đồng, người có bài *"Đồng*

hoa" sẽ trích ra số tiền 200.000 đồng để ở dưới chiếu bạc với mục đích sau khi kết thúc việc đánh bạc sẽ đưa cho Nguyễn Văn Q. Trong lúc đánh bạc, đã có nhiều người trích ra số tiền này gồm có: Hữu M, Xuân M1, H1. Đến khi Lực lượng Công an bắt quả tang, các đối tượng chưa đưa tiền cho Q mà vẫn để số tiền trích ra đó ở dưới chiếu bạc.

Quá trình đánh bạc các bị cáo khai nhận số tiền dùng vào việc đánh bạc như sau: S sử dụng 3.700.000 đồng; H sử dụng 9.200.000 đồng; Hữu M sử dụng 1.300.000 đồng; H2 sử dụng 1.300.000 đồng; L sử dụng 1.200.000 đồng; Xuân M1 sử dụng 15.000.000 đồng; K sử dụng 6.000.000 đồng; H1 sử dụng 5.000.000 đồng; Đ sử dụng 10.000.000 đồng.

Số tiền các bị cáo S, Hữu M, Xuân M1, H, H2 và L sử dụng đánh bạc trong buổi sáng ngày 11/9/2021 đã chứng minh được là 31.700.000 đồng. Số tiền các bị cáo S, Hữu M, Xuân M1, H, K, Đ và H1 sử dụng đánh bạc trong buổi chiều ngày 11/9/2021 bị bắt quả tang là 82.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2022/HS-ST ngày 23 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam đã tuyên bố Nguyễn Văn Q phạm tội "Gá bạc"; Đỗ Văn S, Nguyễn Hữu M, Vũ Văn H, Vũ Xuân M1, Đinh Văn K, Nguyễn Minh H1, Phạm Văn L phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng điểm c khoản 1 và khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 2, khoản 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự (Đối với Q). Điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; khoản 2, khoản 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự (Đối với S, Hữu M, H, Xuân M1, K, H1). Điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự (Đối với Q, S, Hữu M, H, Xuân M1). Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; khoản 2, khoản 3 Điều 35 của Bộ luật Hình sự (Đối với Phạm Văn L). Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt các bị cáo: Nguyễn Văn Q 01 năm tù; Phạm Văn L 02 năm tù; Đỗ Văn S, Đinh Văn K và Nguyễn Hữu M, mỗi bị cáo 03 năm tù; Vũ Văn H và Vũ Xuân M1, mỗi bị cáo 03 năm 03 tháng tù; Nguyễn Minh H1 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù của các bị cáo được tính kể từ ngày đi chấp hành án; bị cáo Phạm Văn L được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/9/2021 đến ngày 13/10/2021; các bị cáo Nguyễn Văn Q, Đinh Văn K và Nguyễn Minh H1 đều được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2021 đến ngày 17/12/2021; các bị cáo Đỗ Văn S, Nguyễn Hữu M, Vũ Văn H và Vũ Xuân M1 đều được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2021 đến ngày 13/10/2021. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên phạt 01 bị cáo 01 năm 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm 06 tháng và 01 bị cáo 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm; áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo; xử lý vật chứng; án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Trong thời hạn luật định, các bị cáo Nguyễn Văn Q; Đỗ Văn S; Nguyễn Hữu M; Vũ Văn H; Vũ Xuân M1; Đinh Văn K; Phạm Văn L đều kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo; bị cáo Nguyễn Minh H1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đều giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn Q, Đỗ Văn S, Nguyễn Hữu M, Vũ Văn H, Vũ Xuân M1, Nguyễn Minh H1; căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Đinh Văn K và Phạm Văn L; Sửa một phần bản án sơ thẩm; đề nghị xử phạt bị cáo Đinh Văn K 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm; bị cáo Phạm Văn L 02 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm; giao các bị cáo K, L cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện B, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; án phí hình sự phúc thẩm các bị cáo K, L không phải chịu, các bị cáo Q, S, Hữu M, H, Xuân M1 và H1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Các bị cáo không tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

Quan điểm của Luật sư bào chữa cho các bị cáo Vũ Văn H và Vũ Xuân M1 xác định: Cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo Vũ Văn H và Vũ Xuân M1 mức án 03 năm 03 tháng là nặng; các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Bị cáo Vũ Xuân M1 có nhiều tình tiết giảm nhẹ; trong đó có tình tiết giảm nhẹ mới tại cấp phúc thẩm đó là đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự. Luật sư đề nghị giảm hình phạt cho 02 bị cáo và tạo điều kiện cho Vũ Văn H và Vũ Xuân M1 được hưởng án treo.

Các bị cáo Vũ Văn H và Vũ Xuân M1 đều nhất trí với quan điểm của Luật sư bào chữa và không bổ sung.

Quan điểm tranh luận của Kiểm sát viên: Mặc dù bị cáo Vũ Xuân M1 có tình tiết giảm nhẹ mới tại cấp phúc thẩm được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nhưng mức án mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với Vũ Văn H và Vũ Xuân M1 trên mức khởi điểm 03 tháng; trong đó các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng "Phạm tội 02 lần trở lên", bị cáo Vũ Xuân M1 có nhân thân xấu từng bị xử phạt hành chính về hành vi "Đánh bạc" và số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nhiều hơn các bị cáo khác; mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo không nặng so với tính chất, mức độ cũng như hành vi phạm tội và các bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo. Vì vậy, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm. Luật sư và các bị cáo đều không tranh luận bổ sung.

Lời nói sau cùng của các bị cáo H, Xuân M1, K và H1 đều đề nghị giảm nhẹ hình phạt; bị cáo L đề nghị giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo; các bị cáo S, Hữu M và Q không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung đơn kháng cáo của các bị cáo đều trong thời hạn luật định, đơn kháng cáo thể hiện đầy đủ nội dung quy định tại khoản 2 Điều 332 của Bộ luật Tố tụng hình sự và hợp lệ cần được cấp phúc thẩm xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 11/9/2021, tại nhà Nguyễn Văn Q có Đỗ Văn S, Phạm Văn H2, Phạm Văn L, Nguyễn Hữu M, Vũ Văn H cùng nhau tham gia đánh bạc dưới hình thức chơi "Liêng" được thua bằng tiền. Sau đó, Phạm Văn H2 hết tiền đi về, Vũ Xuân M1 đến cũng tham gia đánh bạc đến khoảng 12 giờ cùng ngày các bị cáo nghỉ ăn trưa.

Sau khi nghỉ ăn cơm trưa xong khoảng 13 giờ ngày 11/9/2021, Đỗ Văn S, Nguyễn Hữu M, Vũ Văn H, Vũ Xuân M1, Nguyễn Minh H1, Đinh Văn K và Phan Công Đ tiếp tục tham gia đánh bạc dưới hình thức chơi "Liêng" được thua bằng tiền. Đến khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày thì bị Lực lượng Công an huyện B và Công an xã L, huyện B kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Quá trình các đối tượng tham gia đánh bạc đều thống nhất, thỏa thuận: Khi người chơi có bài "Sáp" sẽ trích ra số tiền 300.000 đồng; người có bài "Đồng hoa" sẽ trích ra số tiền 200.000 đồng để ở dưới chiếu bạc, với mục đích sau khi kết thúc việc đánh bạc sẽ đưa cho Nguyễn Văn Q và trong lúc đánh bạc đã có Hữu M, H1 và Xuân M1 trích ra.

Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc buổi sáng là 31.700.000 đồng; buổi chiều là 82.000.000 đồng. Như vậy, Bản án sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Gá bạc" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo Đỗ Văn S, Nguyễn Hữu M, Vũ Văn H, Vũ Xuân M1, Đinh Văn K, Nguyễn Minh H1 phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Phạm Văn L phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của các bị cáo Nguyễn Văn Q, Đỗ Văn S, Nguyễn Hữu M, Vũ Văn H, Vũ Xuân M1, Đinh Văn K, Nguyễn Minh H1 và Phạm Văn L, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự xã hội và làm mất an ninh tại địa phương nơi xảy ra tội phạm nên cần phải xử lý nghiêm. Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của từng bị cáo để quyết định hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo; mức án mà cấp sơ thẩm áp

dụng đối với các bị cáo không nặng so với tính chất, mức độ và hành vi mà các bị cáo gây ra. Hơn nữa, các bị cáo Q, H, H1 và L đều không có tình tiết giảm nhẹ mới; bị cáo Nguyễn Hữu M xuất trình tài liệu giúp người bị tai nạn giao thông đi Bệnh viện cấp cứu; Hội đồng xét xử thấy việc cứu giúp người bị nạn trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng là trách nhiệm của mọi người và không phải tình tiết giảm nhẹ được áp dụng. Vì vậy, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Q, Hữu M, H, H1 và L.

Đối với bị cáo Đinh Văn K, tại cấp phúc thẩm xuất trình Quyết định xuất ngũ (Hoàn thành nghĩa vụ quân sự), Đơn đề nghị có xác nhận của chính quyền địa phương hiện bị cáo đang thờ cúng Liệt sỹ Đinh Văn K1 (Bác ruột) và ngày 30/12/2021, bị cáo đã cung cấp thông tin tố giác tội phạm cho Công an thị trấn S, huyện V, tỉnh Yên Bái phối hợp với Cơ quan có thẩm quyền bắt được đối tượng Nhâm Thị Bảo C có hành vi "Chứa mại dâm" và đã được Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái xét xử ngày 21/4/2022. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại điểm t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Đỗ Văn S xuất trình Giấy khen, Bằng khen và Huân chương kháng chiến của ông Đỗ Đức D (Ông nội bị cáo). Bị cáo Vũ Xuân M1 xuất trình Quyết định xuất ngũ (Hoàn thành nghĩa vụ quân sự) đây là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, mức hình phạt mà cấp sơ thẩm xử phạt đối với các bị cáo không nặng, cụ thể: Đinh Văn K, Đỗ Văn S ở mức khởi điểm của khung hình phạt; Vũ Xuân M1 trên khởi điểm của khung hình phạt 03 tháng vì bị cáo sử dụng số tiền để đánh bạc nhiều hơn so với các bị cáo khác. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo K, S và Xuân M1.

[4] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo Nguyễn Văn Q, Đỗ Văn S, Nguyễn Hữu M, Vũ Văn H, Vũ Xuân M1 đều phải chịu tình tiết tăng nặng "Phạm tội 02 lần trở lên" và thuộc trường hợp nghiêm trọng nên không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định của pháp luật. Do đó, không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Q, S, Hữu M, H và Xuân M1. Đối với bị cáo Phạm Văn L lần phạm tội này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền bị cáo sử dụng để đánh bạc ít (1.200.000 đồng) và đã đầu thú; bị cáo Đinh Văn K sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã ăn năn hối cải cung cấp thông tin tố giác tội phạm có kết quả và hiện tại bị cáo đang thờ cúng Liệt sỹ. Xét các bị cáo Đinh Văn K, Phạm Văn L có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; không chịu tình tiết tăng nặng và có nơi cư trú rõ ràng. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Đinh Văn K, Phạm Văn L để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người biết ăn năn hối cải, tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm và sau khi phạm tội đã đầu thú.

[5] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Đinh Văn K, Phạm Văn L được chấp nhận một phần nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Các bị cáo khác không được chấp nhận kháng cáo, phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 336 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án; Không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn Q, Đỗ Văn S, Nguyễn Hữu M, Vũ Văn H, Vũ Xuân M1 và Nguyễn Minh H1; Chấp nhận một phần kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Đinh Văn K, Phạm Văn L; Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2022/HS-ST ngày 23/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam về phần hình phạt đối với Đinh Văn K và Phạm Văn L.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự (Đối với Nguyễn Văn Q). Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự (Đối với Phạm Văn L). Điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự (Đối với Đỗ Văn S, Nguyễn Hữu M, Vũ Văn H, Vũ Xuân M1, Đinh Văn K, Nguyễn Minh H1). Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự (Đối với Đỗ Văn S, Nguyễn Hữu M, Vũ Văn H, Vũ Xuân M1). Điều 38 Bộ luật Hình sự (Đối với Nguyễn Minh H1). Điểm t khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự (Đối với Đinh Văn K).

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Gá bạc"; các bị cáo Đỗ Văn S, Nguyễn Hữu M, Vũ Văn H, Vũ Xuân M1, Đinh Văn K, Nguyễn Minh H1 và Phạm Văn L phạm tội "Đánh bạc".

2. Xử phạt các bị cáo:

- Nguyễn Văn Q 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án (Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2021 đến ngày 17/12/2021).

- Đỗ Văn S và Nguyễn Hữu M mỗi bị cáo 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày các bị cáo đi chấp hành án (Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2021 đến ngày 13/10/2021).

- Vũ Văn H và Vũ Xuân M1 mỗi bị cáo 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày các bị cáo đi chấp hành án (Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2021 đến ngày 13/10/2021).

- Nguyễn Minh H1 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án (Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2021 đến ngày 17/12/2021).

- Đinh Văn K 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (Năm) năm, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (15/8/2022).

- Phạm Văn L 02 (Hai) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 04 (Bốn) năm, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (15/8/2022).

Giao các bị cáo Đinh Văn K và Phạm Văn L cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện B, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Đinh Văn K và Phạm Văn L không phải chịu. Các bị cáo Nguyễn Văn Q, Đỗ Văn S, Nguyễn Hữu M, Vũ Văn H, Vũ Xuân M1, Nguyễn Minh H1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hà Nam;
- Phòng KTNV&THA Tòa án tỉnh Hà Nam;
- TAND huyện Bình Lục;
- VKSND huyện Bình Lục;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Lục;
- Chi cục THADS huyện Bình Lục;
- Các bị cáo; Bộ phận HCTP;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Đức Thủy